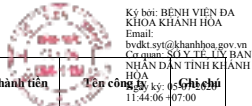


Phụ lục II
DANH MỤC THUỐC KHÔNG ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
(Kèm theo Quyết định số 2034/QĐ-BYĐKKH ngày 03 tháng 07 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Khánh Hòa)



STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Hạn dùng	GDKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng chào giá	Đơn giá chào giá	Thành tiền	Tên công ty	Ghi chú
1	Alphachymotrypsine choay	Chymotrypsin	4200 đơn vị	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam	Việt Nam	Viên	50.000	2.383	119.150.000	Alphachymotrypsin DOREN	Chymotrypsin	4200 đơn vị USP	Uống	Viên nén	Hộp 2 vi x 10 viên, Hộp 3 vi x 10 viên (vi nhòm - nhòm)		893110077000		Việt Nam	Viên	50.000	1.380	69.000.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
2	Bisolvon Kids	Bromhexine hydrochloride	4 mg/5 ml	Uống	Siro	Chai 60 ml	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam	Việt Nam	Chai	1.500	34.775	52.162.500	Bisolvon Kids	Bromhexine hydrochloride	4mg/5ml	Uống	Si rô	Hộp 1 chai x 60ml	18 tháng	893100202023	Công ty Cổ phần Sanofi Việt Nam	Việt Nam	Chai	1.500	38.252	57.378.000	Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế Hoàng Đức	Vượt giá kế hoạch
3	Dopegyt	Methyldopa anhydrous (dưới dạng methyldopa 1,5 H2O)	250 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Egis Pharmaceuticals Private Limited Company	Hungary	Viên	15.000	2.800	42.000.000	Midored TAB	Methyldopa (tính theo dạng khan)	250 mg	Uống	Viên	Hộp 03 vi, 05 vi, 10 vi x 10 viên	24 tháng	893110112125	Nhà máy 2 công ty TNHH liên doanh Hasan-Dermapharm	Việt Nam	Viên	15.000	1.995	29.925.000	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Đức	Sai tên thuốc yêu cầu
4													Domepa 250mg	Methyldopa	250mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 10 vi x 10 viên		VD-24485-16			Viên	15.000	2.824	42.360.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
5	Fabamox 500	Amoxicilin (dưới dạng amoxicilin trihydrat)	500 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương I - Pharbac	Việt Nam	Viên	70.000	1.444	101.080.000	Amoxicillin 500mg	Amoxicillin (dưới dạng Amoxicillin trihydrat compacted)	500mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 10 vi x 10 viên		893110910524			Viên	70.000	1.350	94.500.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
6	Ginkor Fort	Cao Ginkgo biloba + Heptaminol clohydrat + Troxerutin	14 mg + 300 mg + 300 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Beaufour Ipsen Industrie	Pháp	Viên	10.000	8.000	80.000.000	Dopolys - S	Cao khô lá bạch quả (hàm lượng Ginkgo flavonoid toàn phần 3,08mg) + Heptaminol hydroclorid + Troxerutin	14mg + 300mg + 300mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 01 túi nhòm x 03 vi x 10 viên		VD-34855-20			Viên	10.000	4.838	48.380.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
7	Hapacol 150	Paracetamol	150 mg	Uống	Thuốc bột sủi bột	Gói 1,5 g	CTCP Dược Hậu Giang - CN nhà máy DP DHG tại Hậu Giang	Việt Nam	Gói	18.000	658	11.844.000	Dopagan 150mg Effervescent	Paracetamol	150 mg	Uống	Cốm sủi bột	Hộp 12 gói x 1 gam		893100317223			Gói	18.000	1.320	23.760.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
8													Hapacol 150	Paracetamol	150mg	Uống	Thuốc bột sủi bột	Hộp 24 gói x 0,9g	36 tháng	893100040923	CTCP Dược Hậu Giang - CN nhà máy DP DHG tại Hậu Giang	Việt Nam	Gói	18.000	1.200	21.600.000	Công ty Cổ phần Dược Hậu Giang	Vượt giá kế hoạch
9	Imdur	Isosorbide-5-mononitrate	60 mg	Uống	Viên	Vi x viên	AstraZeneca Pharmaceutical Co., Ltd	Trung Quốc	Viên	10.000	6.433	64.330.000	Imidu 60 mg	Isosorbide-5-mononitrate	60 mg	Uống	Viên giải phóng có kiểm soát	Hộp 3 vi, 5 vi, 10 vi x 10 viên	60 tháng	893110617324	Công ty TNHH Hasan - Dermapharm	Việt Nam	Viên	10.000	2.489	24.890.000	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Đức	Sai tên thuốc yêu cầu
10	Incepavit 400 Capsule	Vitamin E	400 UI	Uống	Viên	Vi x viên	Incepta Pharmaceuticals Limited - Zirabo Plant	Bangladesh	Viên	10.000	1.850	18.500.000	E-novo	D-alpha tocopheryl acetat	400 IU	Uống	Viên nang mềm	Hộp 30 viên	36 tháng	893110211400 (VD-28660-18)	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	Viên	10.000	2.700	27.000.000	Công ty Cổ phần Dược phẩm CPC1 Hà Nội	Sai tên thuốc yêu cầu
11													Vitamin E 400IU thiên nhiên	Vitamin E (dưới dạng d-alpha tocopheryl acetat)	400IU	Uống	Viên nang mềm	Hộp 3 vi x 10 viên		893110384023			Viên	10.000	2.355	23.550.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
12	Kagasdine	Omeprazol (dưới dạng omeprazol pellet 8,5%)	20 mg	Uống	Viên	Viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm Khánh Hòa	Việt Nam	Viên	5.000	200	1.000.000	Omeprazol 20mg	Omeprazol (dưới dạng vi hạt chứa 8,5% Omeprazol)	20mg	Uống	Viên nang cứng	Hộp 3 vi x 10 viên, Hộp 10 vi x 10 viên		VD-20348-13			Viên	5.000	880	4.400.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
13	Klevator 2.5 mg Tablets	Methotrexat	2,5 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Orion Corporation	Phần Lan	Viên	3.000	6.250	18.750.000	Alltrex	Methotrexate	2,5 mg	Uống	Viên nén	Hộp 10 vi x 10 viên		890114976324	Naprod Life Sciences Pvt. Ltd.	Ấn Độ	Viên	3.000	4.800	14.400.000	Công ty Cổ phần Ameriver Việt Nam	Sai tên thuốc yêu cầu
14	Ligaba 75	Pregabalin	75 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Pharmathen International S.A.	Hy Lạp	Viên	15.000	2.825	42.375.000	Premilin 75mg	Pregabalin	75 mg	Uống	Viên	Hộp 3 vi, 10 vi x 10 viên, vi bấm Al-PVC	36 tháng	893110192024	Công ty TNHH Hasan - Dermapharm	Việt Nam	Viên	15.000	5.200	78.000.000	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Đức	Sai tên thuốc yêu cầu
15	Lisinopril Stella 10 mg	Lisinopril	10 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty TNHH Liên doanh Stellapharm - Chi nhánh 1	Việt Nam	Viên	10.000	2.080	20.800.000	Dorotril 10mg	Lisinopril (dưới dạng Lisinopril dihydrat)	10mg	Uống	Viên nén	Hộp 2 vi x 14 viên		VD-23899-15			Viên	10.000	2.000	20.000.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
16	Lisopress	Lisinopril	5 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Gedeon Richter Plc.	Hungary	Viên	10.000	3.360	33.600.000	Lisinopril 5 mg	Lisinopril (dưới dạng Lisinopril dihydrat)	5mg	Uống	Viên nén	Hộp 3 vi x 10 viên		893110319223			Viên	10.000	1.385	13.850.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu

STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Hạn dùng	GDKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng chào giá	Đơn giá chào giá	Thành tiền	Tên công ty	Ghi chú
17	Piracetam Kabi	Piracetam	12 g/60 ml	Tiêm truyền	Dung dịch tiêm truyền	Chai 60 ml	Công ty Cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	Việt Nam	Chai	15.000	48.000	720.000.000	Piracetam-SB	Piracetam	12000mg/60 ml	Tiêm truyền	Dung dịch tiêm truyền	Hộp 1 túi x 60ml	36 tháng	8931107356 24	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Việt Nam	Túi	15.000	48.000	720.000.000	Công ty cổ phần dược phẩm CPC1 Hà Nội	Sai tên thuốc yêu cầu
18	Propranolol	Propranolol hydroclorid	40 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm TV.Pharm	Việt Nam	Viên	10.000	495	4.950.000	Dorocardyl 40mg	Propranolol hydrochlorid	40mg	Uống	Viên nén	Chai 100 viên		8931103176 23			Viên	10.000	990	9.900.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
19	Pyzacar HCT 100/12.5mg	Losartan kali + Hydrochlorothiazid	100 mg + 12,5 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Pympharco	Việt Nam	Viên	5.000	1.880	9.400.000	Lacisartan HCT 100/12.5	Losartan kali + Hydrochlorothiazid	100 mg + 12,5 mg	Uống	Viên	Hộp 3 vi, 5 vi, 10 vi x 10 viên	36 tháng	8931102388 24	Công ty TNHH liên doanh Hasan-Dermapharm	Việt Nam	Viên	5.000	1.890	9.450.000	Công ty TNHH Dược phẩm Việt Đức	Sai tên thuốc yêu cầu
20	Stugeron	Cinnarizin	25 mg	Uống	Viên	Vi x viên	OLIC (Thailand) Limited	Thái Lan	Viên	10.000	742	7.420.000	Cinnarizin 25mg	Cinnarizin	25 mg	Uống	Viên nén	Hộp 3 vi x 10 viên		8931009104 24			Viên	10.000			Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
21	Zentocor 40 mg	Atorvastatin	40 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Pharmathen International SA	Hy Lạp	Viên	15.000	10.500	157.500.000	Dorotor 40mg	Atorvastatin (dưới dạng Atorvastatin calci trihydrat)	40mg	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 2 vi, 10 vi x 10 viên		8931100614 23			Viên	15.000	5.000	75.000.000	Công ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Y Tế DOMESCO	Sai tên thuốc yêu cầu
22													Ridlor	Clopidogrel (dưới dạng clopidogrel besylate)	75mg (Dưới dạng Clopidogrel besylate 112,1mg)	Uống	Viên nén bao phim	Hộp 3 vi x 10 viên	36 tháng	5201100308 23	Pharmathen S.A.	Greece	Viên	Theo nhu cầu BV	3.150		Công ty TNHH Dược phẩm và Trang thiết bị Y tế HD	Không có trong danh mục yêu cầu báo giá
23	Apisicar 5/10	Amlodipin + Lisinopril	5 mg + 10 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược Apimed	Việt Nam	Viên	5.000	3.550	17.750.000	Không có báo giá															
24	Bluti 80	Febuxostat	80 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Bluepharma - Indústria Farmacêutica, S.A. (Fab. Coimbra)	Bồ Đào Nha	Viên	10.000	19.900	199.000.000	Không có báo giá															
25	Brosuvon	Bromhexin hydroclorid	4 mg/5 ml, chai 50 ml	Uống	Siro	Chai 50 ml	Công ty Cổ phần Dược và Vật tư y tế Bình Thuận	Việt Nam	Chai	3.000	22.900	68.700.000	Không có báo giá															
26	Digorich	Digoxin	0,25 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm Phong Phú - Chi nhánh nhà máy Usarichpharm	Việt Nam	Viên	5.000	628	3.140.000	Không có báo giá															
27	Febumac 80	Febuxostat	80 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Macleods Pharmaceuticals Limited	Ấn Độ	Viên	5.000	13.500	67.500.000	Không có báo giá															
28	Hồ nước	Talc + Kẽm oxyd	3,0 g + 3,0 g	Sát khuẩn ngoài da	Hỗn dịch dùng ngoài	Chai 20 g	Công ty Cổ phần Dược VITYT Hải Dương	Việt Nam	Chai	15.000	4.268	64.020.000	Không có báo giá															
29	Motilium	Domperidone	1 mg/ml	Uống	Hỗn dịch uống	Chai 100 ml	Janssen Pharmaceutica NV	Bi	Chai	20.000	71.820	1.436.400.000	Không có báo giá															
30	Natrilix SR	Indapamide	1,5 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Les Laboratoires Servier Industrie	Pháp	Viên	3.000	3.590	10.770.000	Không có báo giá															
31	Newbutin SR	Trimebutin	300 mg (dạng muối)	Uống	Viên	Vi x viên	Korea United Pharm. Inc.	Hàn Quốc	Viên	6.000	6.572	39.432.000	Không có báo giá															
32	Nước oxy già 3%	Nước oxy già	3%/20 ml	Dùng ngoài	Dung dịch dùng ngoài	Lọ 20 ml	Công ty Cổ phần Hóa dược Việt Nam	Việt Nam	Lọ	1.000	1.400	1.400.000	Không có báo giá															
33	Phenytoin 100 mg	Phenytoin	100 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược Danapha	Việt Nam	Viên	3.000	290	870.000	Không có báo giá															
34	Salbutamol 4 mg	Salbutamol (dưới dạng salbutamol sulfat)	4 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương 2	Việt Nam	Viên	20.000	499	9.980.000	Không có báo giá															
35	SaViAlben 400	Albendazol	400 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm SaVi	Việt Nam	Viên	10.000	3.238	32.380.000	Không có báo giá															

STT	Tên thương mại	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Hạn dùng	GDKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng chào giá	Đơn giá chào giá	Thành tiền	Tên công ty	Ghi chú
36	Tatanol Ultra	Paracetamol + Tramadol HCl	325 mg + 37,5 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Pymepharco	Việt Nam	Viên	30.000	2.100	63.000.000	Không có báo giá															
37	Terpin-Codein 15	Terpin hydrat + Codein phosphat	100 mg + 15 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty Cổ phần Dược phẩm TV.Pharm	Việt Nam	Viên	20.000	620	12.400.000	Không có báo giá															
38	Transamin Capsules 250 mg	Tranexamic acid	250 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Olic (Thailand) Limited	Thái Lan	Viên	2.000	2.200	4.400.000	Không có báo giá															
39	Transamin Tablets	Tranexamic acid	500 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Olic (Thailand) Limited	Thái Lan	Viên	3.000	3.850	11.550.000	Không có báo giá															
40	Vicometrim 960	Sulfamethoxazol + Trimethoprim	800 mg + 160 mg	Uống	Viên	Vi x viên	Công ty cổ phần dược phẩm trung ương Vidipha	Việt Nam	Viên	15.000	410	6.142.500	Không có báo giá															
41	Zytec - RB	Cholin salicylat + Clorua benzalkonium	9%/0,02%	Bôi miệng	Gel bôi miệng tại chỗ	Tuýp 10 ml	Raptakos, Brett & Co., Ltd.	Ân Độ	Tuýp	200	28.980	5.796.000	Không có báo giá															